

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 9 – GIA LAI
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2026/HS-ST
Ngày: 08/01/2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9 - GIA LAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Hòa
- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Trịnh Văn Tuyên;
2. Bà Hoàng Thị Bình.
- *Thư ký phiên tòa:* Bà Lê Thị Thuận - Thư ký TAND Khu vực 9 – Gia Lai.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 9 - Gia Lai tham gia phiên tòa:* Bà Hoàng Thị Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 01 năm 2026, tại Tòa án nhân dân Khu vực 9 - Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 35/2025/TLST-HS, ngày 28 tháng 11 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2025/QĐXXST- HS ngày 25 tháng 12 năm 2025, đối với bị cáo:

Trần Thanh L, sinh ngày 20/11/1992; tại Kon Tum. Số CCCD: 062091000361. Nơi cư trú: Thôn C, xã H, thành phố K, tỉnh Kon Tum (nay là thôn C, xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi). Chỗ ở hiện tại: Không xác định; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lái xe; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; Con ông Trần Thành L1, sinh năm 1962 và bà Lê Thị H, sinh năm 1965; Bị cáo có vợ là Phạm Thị Tường V, sinh năm 1997 và có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2015, nhỏ nhất sinh năm 2023. Tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tốt. Tạm giữ, tạm giam: Từ ngày 16/9/2025 đến nay tại Trại tạm giam số 1, Công an tỉnh G. Có mặt

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Nguyễn Minh L2, sinh năm 1994; địa chỉ: Tổ E, phường Đ, tỉnh Quảng Ngãi (phường T, tp K, tỉnh Kon Tum cũ). Vắng mặt

2. Trương Thành Đ, sinh năm 2002; địa chỉ: Thôn B, xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi (xã H, tp K, tỉnh Kon Tum cũ). Vắng mặt

- *Người làm chứng:* Chị Phạm Thị Tường V, sinh năm 1997; địa chỉ: Tổ E, phường Đ, tỉnh Quảng Ngãi (phường T, tp K, tỉnh Kon Tum cũ). Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tối ngày 31/8/2022, Trần Thanh L đang ở tại tổ C, phường T, thành phố K, tỉnh Kon Tum (nay là tổ C, xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi) thì có Nguyễn Minh L2 và Trương Thành Đ là bạn của L đến chơi ngồi ở phòng bếp. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, một

người thanh niên (không xác định được lai lịch, địa chỉ) sử dụng số điện thoại 0355546149 gọi đến điện thoại của L để hỏi mua ma túy đá với số tiền 2.500.000 đồng thì L đồng ý. Sau khi nghe điện thoại xong, L vào phòng ngủ lấy gói ma túy mà L mua trước đó của một người không rõ đặc điểm và nhân thân tại khu vực bến xe tỉnh Kon Tum với số tiền 2.000.000 đồng ra cất lại một ít để sử dụng. Số còn lại L bỏ hết vào một hộp giấy, rồi ra nhờ Lân đưa ma túy đến trạm S thuộc xã H, thành phố K (nay là xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi) giao cho người đã liên hệ mua ma túy của L và lấy 2.500.000 đồng. L đưa cho L2 chiếc điện thoại hiệu Vi Vo của L có số sim 0383432441 để Lân liên lạc với người mua ma túy. Lúc này, Đ cũng có mặt ở đó nên L nhờ Đ chở L2 đi giao ma túy cho L thì Đ đồng ý (mục đích L nhờ L2 và Đ đi giao ma túy khi về thì sẽ cho cả hai sử dụng ma túy). Đ dùng chiếc xe mô tô hiệu Hon Đa Sonic biển kiểm soát 82B2-001.53 chở L2 đi đến trạm S. Trên đường đi, L2 lấy chiếc điện thoại mà L đưa rồi gọi cho người mua ma túy, nhưng người này nói xe bị hư và nói L2 đi đến trước nhà nghỉ M thuộc làng T, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai (nay là làng T, xã I, tỉnh Gia Lai). Khi cả hai đi đến trước nhà nghỉ đứng chờ một lúc thì người này đi đến, đứng ở bên kia đường. Lân lấy hộp ma túy đang cất giấu trong người ra bỏ ở lề đường rồi Đ chở L2 đi qua bên kia đường gặp người mua ma túy. Khi chưa kịp lấy tiền thì bị lực lượng Công an huyện C phát hiện bắt giữ Lân và Đ, thu giữ 01 hộp giấy hình chữ nhật màu trắng tím xanh có ghi dòng chữ LIFAZOLE, bên trong có chứa một gói ni lông được dán kín mép, trong gói ni lông có chứa các chất màu trắng dạng tinh thể. Ngoài ra còn thu giữ 01 điện thoại hiệu Vi Vo Y21 màu trắng trên người Nguyễn Minh L2, 01 chiếc xe mô tô Hon Đa Sonic biển kiểm soát 82B2-001.53 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Trương Thành Đ. Còn người mua ma túy chạy thoát. Đối với Trần Thanh L, sau khi L2 và Đ đi giao ma túy một lúc không thấy quay về, nghĩ là cả hai đã bị bắt, sợ hành vi của mình bị phát hiện nên L đã vứt bỏ số ma túy còn lại và bỏ trốn.

Tại bản kết luận giám định số 589/KL-KTHS ngày 08/9/2022 của Phòng K Công an tỉnh G kết luận: Chất màu trắng dạng tinh thể trong 01 (một) gói ni long trong bì thư niêm phong gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 1,9212 gam.

Tại bản Cáo trạng số: 15/CT - VKS ngày 27 tháng 11 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 9, tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo Trần Thanh L về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 9, tỉnh Gia Lai giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Thanh L từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp và không có tài sản gì, nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đã được xử lý tại Bản án số 09/2023/HS-ST ngày 28/4/2023 của Tòa án nhân dân huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Trần Thanh L thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, thống nhất bản luận tội của Đại diện Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, tại phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Lời khai nhận tội của bị cáo Trần Thanh L tại phiên tòa phù hợp lời khai tại hồ sơ và các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Do sử dụng ma túy nên Trần Thanh L đã mua ma túy của một đối tượng (không rõ nhân thân lai lịch) tại khu vực bến xe tỉnh K với giá là 2.000.000 đồng, rồi mang về nhà tại tổ C, phường T, thành phố K, tỉnh Kon Tum (nay là tổ C, xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi) cất giấu để sử dụng và bán kiếm lời. Đến khoảng 20 giờ, ngày 31/8/2022 có một người thanh niên (không xác định được lai lịch, địa chỉ) gọi điện thoại cho L hỏi mua ma túy với số tiền 2.500.000 đồng. Bị cáo L nhờ Nguyễn Minh L2 và Trương Thành Đ đi giao ma túy cho đối tượng mua ở khu vực trước nhà nghỉ M thuộc làng T, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai (nay là làng T, xã I, tỉnh Gia Lai). Khi L2 và Đ đang thực hiện giao ma túy và nhận tiền thì bị Công an huyện C, tỉnh Gia Lai bắt quả tang. Tại kết luận giám định xác định gói chất thu giữ là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 1,9212 gam. Như vậy, có đủ cơ sở xác định Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 9, tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo Trần Thanh L về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng pháp luật.

[3] Ma túy là chất thuộc sự quản lý độc quyền của Nhà nước. Mọi hành vi mua bán trái phép chất ma túy đều phải bị nghiêm trị theo quy định của pháp luật. Bản thân bị cáo hoàn toàn nhận thức rõ việc mua bán trái phép chất ma túy là việc làm bị pháp luật nghiêm cấm và sẽ bị nghiêm trị, nhưng vì để thỏa mãn nhu cầu cá nhân và mục đích tư lợi bị cáo đã bất chấp pháp luật, thực hiện việc mua bán chất ma túy một cách trái pháp luật để đạt được mục đích của mình. Trong vụ án này, bị cáo Trần Thanh L là người mua ma túy về bán lại để kiếm lời, vào tối ngày 31/8/2022 khi có người gọi điện thoại rủ mua ma túy, bị cáo là người đã nhờ Nguyễn Minh L2 và Trương Thành Đ đi giao ma túy cho bị cáo. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, thấy L2 và Đ đi giao ma túy không thấy quay về, sợ hành vi của mình bị phát hiện nên bị cáo đã vứt bỏ số ma túy còn lại và bỏ trốn đến ngày 16/9/2025, bị cáo mới ra đầu thú. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, nhằm giáo dục bị cáo cải tạo bản thân là cần thiết.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội đến ngày 16/9/2025 bị cáo đã ra đầu thú, quá trình điều tra, truy tố đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải,

gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn. Nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản gì, nên không áp dụng hình phạt tiền, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề, hoặc làm công việc nhất định đối với bị cáo .

[5] Về xử lý vật chứng: Đã được xử lý tại Bản án số 09/2023/HS-ST ngày 28/4/2023 của Tòa án nhân dân huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai, nên không xem xét.

[6] Về án phí: Buộc bị cáo Trần Thanh L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Đối với các hành vi và đối tượng khác:

Đối với hành vi phạm tội của Nguyễn Minh L2 và Trương Thành Đ đã bị khởi tố, điều tra, truy tố và xét xử bằng Bản án số 09/2023/HS-ST ngày 28/4/2023 của Tòa án nhân dân huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai.

Đối với số điện thoại 0355546149 mà người thanh niên sử dụng liên hệ với Trần Thanh L để mua ma túy. Qua điều tra xác định số điện thoại này đứng tên chủ sở hữu là chị J, sinh năm 2006, trú tại thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Gia Lai cũ. Quá trình sử dụng chị J đã làm rơi mất vào tháng 7/2022. Sau đó người khác lấy sử dụng như thế nào chị không biết. Nên không có căn cứ để xem xét xử lý đối với chị J.

Đối với người bán ma túy cho L và người mua ma túy do L bán, do chưa xác định được nhân thân lai lịch và địa chỉ. Nên Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục điều tra xác minh, khi có căn cứ sẽ xử lý sau.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Thanh L phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Thanh L 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ tạm giam là ngày 16/9/2025.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trần Thanh L phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án vắng mặt tại phiên toà có quyền làm đơn kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình lên Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết tại Ủy ban nhân dân xã, phường nơi cư trú.

“Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi Hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng

chế thi hành án theo các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND KV 9, Gia Lai;
- CA tỉnh Gia Lai;
- THADS KV 9, Gia Lai;
- Bị cáo; NTGTT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lê Thị Hòa